

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 122/2020/HSST.  
Ngày: 04 - 8 - 2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh Hoa.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Lê Thị Ánh Sáng.

2. Ông Nguyễn Thanh Danh.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Ngọc Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **113/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020**. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2020/QĐXXST-HS ngày 23/7/2020, đối với bị cáo:

**Hoàng Thanh T**, sinh năm 1989, tại Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú: ấp C, xã C, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: Tổ 14, ấp X, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 24/3/2020 và chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

(Bị cáo có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thanh T sử dụng ma túy từ đầu năm 2019. Lúc 10 giờ 20 phút ngày 24/3/2020 T cùng với Võ Văn L đến uống nước tại một quán cà phê không tên thuộc khu vườn dầu ở Thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Tại đây T gặp một người đàn ông tên L (không rõ nhân thân lai lịch), T hỏi mua ma túy với giá 400.000 đồng thì Long đồng ý đưa cho T 01 gói nylon có thước 04 x 06 cm, bên trong có ma túy đá. Sau đó T cùng với L và L đến một ngôi nhà hoang tại khu Văn Hải, thị trấn Long Thành để sử dụng ma túy. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày L điều khiển xe mô tô biển số 76L6-6477 chở T về nhà T ở tổ 14, ấp Xóm Gò – Bà Ký, xã Long Phước, T thấy 02 người bạn tên T Ki và D (không rõ nhân thân lai lịch) đang đợi ở trước cổng nhà. Khi L dừng xe để gặp T Ki và Danh thì bị L lượng công an xã Long Phước kiểm tra phát hiện trên tay trái của T có ma túy nên lập biên bản phạm tội quả tang cùng vật chứng chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành xử lý theo thẩm quyền. Riêng T Ki và D chạy thoát.

Tại Kết luận giám định số 613/KLGD-PC09 ngày 27/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,5584 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng: 01 gói đã được niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 613/KLGD-PC09.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với Võ Văn L: L không góp tiền với T và cũng không biết T mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không khởi tố.

Tại bản Cáo trạng số 223/CT-VKSLT ngày 09/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Hoàng Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không có; Tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo T mức án từ 14 đến 16 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 gói đã được niêm phong chứa ma

túy được hoàn lại sau khi giám định số 613/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, nên có cơ sở xác định: Lúc 15 giờ 30 phút ngày 24/3/2020, tại tổ 14, ấp X, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai, Hoàng Thanh T có hành vi tàng trữ 0,5584 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị L lượng công an xã Long Phước, huyện Long Thành phát hiện quả tang thu giữ vật chứng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015) như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Còn đối với Võ Văn L: L không góp tiền với T và cũng không biết T mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không khởi tố.

[2] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, tiếp tay cho các đối tượng khác thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện là thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 gói đã được niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 613/KLGD-PC09 ngày 27/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hoàng Thanh T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2020.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 gói đã được niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 613/KLGD-PC09 ngày 27/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/6/2020.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND H.Long Thành;
- VKSND T. Đồng Nai;
- TAND T.Đồng Nai;
- Công an H.Long Thành;
- NTGCA H.Long Thành;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- CCTHA H.Long Thành;
- Sở tư pháp T.Đồng Nai.
- Bị cáo;
- Lưu.

**Trần Thị Thanh Hoa**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thanh Hoa**